

KINH PHÁT GIÁC TỊNH TÂM

QUYỂN HẠ

Bấy giờ, Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Hy hữu thay! Bạch Thế Tôn! Người thế gian tụ tập bàn luận mới có nhiều lỗi lầm cấu uế như thế, không có công đức hòa hợp. Lời bàn luận ấy của thế gian chỉ tăng thêm các phiền não, ở trong pháp thanh tịnh sẽ tạo nên sự hư dối.

Bạch Thế Tôn! Có bậc trí Bồ-tát nào cầu đạt các công đức, nghe lời nói họa hoạn của thế gian này rồi mà không thích sống một mình? Bạch Thế Tôn! Tại sao Bồ-tát thích nói nhiều lại quán xét các họa nạn? Bồ-tát khi quán xét ưa chọn nghĩa chân thật nên về sau không hối tiếc?

Đức Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Tại vì trong đó Bồ-tát nên quán về hai mươi thứ họa hoạn của việc ưa nói nhiều. Hai mươi pháp đó là gì? Nay Di-lặc! Người ưa nói nhiều sẽ không có tâm cung kính. Vì đa văn nên ngã mạn, phóng dật. Đối với ngôn ngữ tư duy họ nhiễm chấp, mất bản niệm, tự mình không có chánh niệm, việc làm mất oai nghi đúng đắn, không thể chế ngự thân tâm, đi đến đâu thân không oai nghiêm, mất đi pháp nhẫn, thân tâm ương ngạnh khó có thể điều phục, xa lìa chỉ quán, lời nói không biết thời, nói lời uế trước, tham việc ăn uống, không được Thánh trí, các hàng trời, rồng không kính trọng. Người ưa biện luận khinh chê kẻ khác, về sau thường hối hận, không trụ trong chánh hạnh nên dễ sơ suất, không thể đoạn trừ các thứ nghi ngờ, khi đi như Na Tra, chỉ chạy theo danh tiếng, thuận theo các thú vui của dục, tâm thức theo dòng phỉ báng chánh pháp do không quán đúng như thật, nên luôn phát sinh sự mong cầu, chỗ động thì không động, chốn không động thì động, đáng được cúng dường thì lại không được, do tâm không tự chế ngự nên bị người dắt dẫn, vì không thấu suốt pháp

giới, bị các phiền não lôi kéo là do không điều phục các căn. Nay Di-lặc! Bồ-tát ưa nói nhiều có hai mươi họa hoạn như vậy, vì chỉ biết tin vào âm thanh mà không quán xét về nghĩa đúng đắn.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn lập lại nghĩa trên nên nói kệ:

*Đa văn như say, tâm không kính
Bám trụ vào ngôn ngữ rối loạn
Nên mất chánh niệm, không chánh trí
Ưa nói nhiều họa hoạn như vậy.
Rất lơ là việc nội tư duy
Thân không an tịnh tâm cũng thế
Chỉ hành động thiếu oai nghi
Ưa nói nhiều họa hoạn như vậy.
Quên mất ý tư duy chánh pháp
Chỉ có ương ngạnh, tâm không nhuần
Thiền định chỉ quán đều xa lìa
Ưa nói nhiều họa hoạn như vậy.
Gần bậc tôn kính ý không kính
Thường ưa tranh chấp bằng lời nói
Trụ xứ không vững, ý điên đảo
Ưa nói nhiều họa hoạn như vậy.
Các chúng chư Thiên không cung kính
Các rồng, Dạ-xoa không nghĩ đến
Về sau không được các biện tài
Ưa nói nhiều họa hoạn như vậy.
Bị các bậc trí thường quả trách
Những việc ấy thân cần chứng biết
Sống như vậy rỗng không, không lợi
Ưa nói nhiều họa hoạn như vậy.
Người ngu khi chết sinh hối hận
Ta bị lừa dối nay nói gì?
Nên phải chấp nhận chịu các khổ
Ưa nói nhiều họa hoạn như vậy.
Vội vàng giống như gió thổi cỏ*

Tâm có các nghi, không quyết đoán
Ý không kiên cố chẳng thể định
Ưu nói nhiều họa hoạn như vậy.
Giống như Na Tra ở hý trường
Nói công đức mạnh mẽ của người
Khi ấy, họ cũng như Na Tra
Ưu nói nhiều họa hoạn như vậy.
Tai họ nghe tiếng sinh tâm nhiễm
Họ thích âm thanh lia chánh trí
Như có tư duy, chẳng chánh đạo
Ưu nói nhiều họa hoạn như vậy.
Họ dua nịnh, quanh co, vô vọng
Luôn luôn phát sinh sự tranh biện
Đối với Thánh hạnh mãi lia xa
Ưu nói nhiều họa hoạn như vậy.
Hành động hữu vi, niệm yếu kém
Ai hỏi Thánh đức thường coi nhẹ
Giống như khỉ vượn, tâm động loạn
Ưu nói nhiều họa hoạn như vậy.
Người ấy ngu si bị người sai
Do trí không có ý chánh định
Bị các phiền não luôn theo đuổi
Ưu nói nhiều họa hoạn như vậy.
Mắt tai và mũi bị loạn động
Lưỡi thân và ý cũng điên đảo
Tất cả các căn đều rối bời
Ưu nói nhiều họa hoạn như vậy.
Vô trí tuy cầu nhiều ngôn ngữ
Ý cầu các pháp không biết chán
Họ không lãnh thọ pháp hỷ lạc
Đối với nhất niệm tâm không thích.
Thân vỏ cây mía không bền chắc
Nhưng trong ruột vị nó rất ngon

*Không phải bỏ vỏ mà có vị
Vị ấy không rời thân cây mía.
Như vỏ, nói nhiều đã như vậy
Như nước mía, như tư duy nghĩa
Cho nên nói nhiều ưa xa lìa
Tư duy chánh nghĩa, chớ phóng dật.
Vị nghĩa vị pháp hơn mọi vị
Vị giải thoát cũng là vi diệu
Vị ấy tối thượng trong các vị
Sao bậc trí không sống một mình.
Nói nhiều như vậy đã biết rồi
Nghĩa công đức tối thắng như thế
Nếu có bậc trí muốn học đạo
Thì đối chân nghĩa phải tư duy.
Vậy nên xa lìa lời vô ích
Muốn cầu thắng nghĩa của chân như
Cần phải gần gũi pháp tối thắng
Nên trụ vào đó chứng thắng đạo.*

Khi ấy, Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Hy hữu thay! Bạch Thế Tôn! Đúng là đã khéo giảng thuyết về tội lỗi của việc nói nhiều. Bạch Thế Tôn! Tư duy chánh nghĩa có công đức lớn. Bạch Thế Tôn! Nếu muốn cầu nghĩa vững chắc, Bồ-tát muốn mang giáp, đeo binh khí thì đối với lời nói hư dối không nên huân tập. Bạch Thế Tôn! Làm thế nào Bồ-tát thích quán xét các lỗi lầm của việc ngủ nghỉ? Khi Bồ-tát quán xét nên bỏ sự ngủ nghỉ thì phát sinh tinh tấn không mệt mỏi?

Đức Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Này Di-lặc! Ở đây, Bồ-tát cần phải quán về hai mươi lỗi lầm của việc ngủ nghỉ. Hai mươi lỗi lầm là những gì? Này Di-lặc! Bồ-tát ưa việc ngủ nghỉ sẽ sinh biếng nhác, thân thể nặng nề, da dẻ bên ngoài như nhớt, thịt da rít nhám, các đại cấu uế, oai đức mỏng dần, ăn uống không tiêu, thân thể sinh ghẻ chốc, nhiều lưỡi trĩ, thêm lớn ngu si, trí tuệ sút kém, hay mệt mỏi, sẽ hưởng đến nẻo tối tăm, người

không cung kính, bầm chất ngu tối, nhiều phiền não, tâm theo các sử, ở trong pháp thiện không sinh ham thích khiến tất cả pháp thanh tịnh giảm sút, thường đi trong sự sợ hãi, thấy người tinh tấn thì hủy nhục họ, đến chỗ đông người bị người khinh rẻ. Này Di-lặc! Bồ-tát ưa ngủ nghỉ có hai mươi lỗi lầm như vậy. Khi Bồ-tát quán chiếu pháp ấy thì nên phát sinh tinh tấn.

Đức Thế Tôn muốn lập lại ý nghĩa này nên nói kệ:

*Thân thể trì trệ không tịch định
Lười biếng, thân hình không đoan nghiêm
Làn da như uế chẳng thanh tịnh
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Nước miếng, nước mắt phong hoàng ẩm
Có nhiều thứ ấy trong thân thể
Các giới rối loạn không quân bình
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Người ăn thức ăn không tiêu được
Thân tướng thô kệch, không sáng sửa
Âm thanh, lời nói bị tắc nghẽn
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Thân thể có nhiều các thứ ghẻ
Ngày đêm thuận theo việc ngủ nghỉ
Thân thể phát sinh nhiều thứ khổ
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Có nhiều biếng nhác, là tinh tấn
Niềm vui càng xa, không của cải
Thường ngủ mê man không chánh ý
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Thường làm thêm lớn lưới ngu si
Hiểu biết điên đảo rất khó sửa
Không có chánh niệm, đoạt mất ý
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Người có trí tuệ rất yếu kém*

*Không thiên định các pháp giảm sút
Xa lìa trí tuệ và chánh trụ
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Tự biết mình lười biếng không cần học
Thường bị phi nhân đoạt oai đức
Ở nơi thanh vắng thường sợ hãi
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Luôn thường mê lung, mất chánh niệm
Không thể an trú lúc đọc tụng
Chánh pháp đã nói thường quên mất
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Người thường hỗ trợ các phiền não
Thường bị mê loạn tánh thô tháo
Về sau họ sinh tâm hối hận
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Có nhiều nghiệp thiện bị diệt mất
Khi nhớ xét lại sinh buồn hận
Tăng thêm các sử, đất phiền não
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Không muốn mong đạt các nghiệp thiện
Đối với pháp thiện tâm không cầu
Người luôn luôn làm việc phi pháp
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Tức là lìa xa đạo Bồ-đề
Tất cả công đức đều giảm sút
Bỏ mất chỗ sáng đến nơi tối
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
Không có tâm vô úy sáng ngời
Người thường không sinh niệm hoan hỷ
Bám vào ngủ nghỉ, việc mê lung
Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.*

Người tự biết mình là biếng nhác
 Ghét người an trú sức tinh tấn
 Nói là tinh tấn chẳng phải thiện
 Nếu ưa tùy thuận việc ngủ nghỉ.
 Bậc trí nếu thấy lỗi như thế
 Nếu sẽ vui mừng việc ngủ nghỉ
 Chỉ có ngu si, nhiều ràng buộc
 Không thích chánh pháp, diệt công đức.
 Bậc trí ai chẳng ưa tinh tấn?
 Hay diệt các khổ, hết tối tăm
 Vị lai đường ác đều đoạn tận
 Được cam lồ, gốc các niềm vui.
 Thế gian có được bao tài nghệ
 Và xuất thế gian các quyền uy
 Phát sinh tinh tấn không ngại khó
 Bậc trí vì sao không tinh tấn?
 Muốn trụ vào Bồ-đề cao tột
 Họ phải biết lỗi lầm ngủ nghỉ
 Tinh tấn không lười, không phóng dật
 Ta nhờ biết được pháp như vậy.
 Nên không phóng dật và sợ hãi
 Phát khởi tâm tinh tấn, thiên định
 Bỏ các lỗi lầm lia ngủ nghỉ
 Giữ gìn Bồ-đề và hạt giống.

Khi ấy, Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai đã vì các Bồ-tát mà chỉ bày rõ, nhưng dù đã nghe các lỗi lầm của việc ngủ nghỉ nhiều như vậy song Bồ-tát không thể đoạn trừ, cũng không thể sinh tâm nhằm chán. Bạch Thế Tôn! Bồ-tát nào muốn tu học về tín tâm, và muốn thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà còn sinh lười biếng? Vì cầu pháp thiện nên đối với công đức nhiều như vậy, tuy đã nghe rồi nhưng không thể phát khởi hạnh tinh tấn. Vì mong làm viên mãn Bồ-

đề phân nên Như Lai đã khéo nói các lỗi lầm của việc ngủ nghỉ và mở bày các công đức của hạnh tinh tấn. Bạch Thế Tôn! Tại sao Bồ-tát phải quán các lỗi lầm của việc ưa tạo các nghiệp, và Bồ-tát sau khi quán xét sẽ vui sống thiếu dục, tri túc?

Đức Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Bồ-tát ở đây ưa tạo nghiệp nên quán xét về hai mươi thứ tội lỗi. Hai mươi thứ lỗi lầm ấy là gì? Này Di-lặc! Đó là phạm Bồ-tát ưa tạo các nghiệp sẽ ưa thích pháp thế gian tức ở trong tất cả các nghiệp thấp kém nhất. Đó là khinh chê người siêng năng đọc tụng kinh điển, chế giễu người chuyên cần thiền định một mình, đến nỗi họ bị mắc quả báo lưu chuyển trong sinh tử không cùng, về sau lại tạo nghiệp không dứt. Họ có lòng tin đối với các bậc trưởng thượng, nhưng không thể vì các vị ấy mà tạo phước điền, thường có tham dục, ưa mến các vật, tâm vừa nghĩ tới việc ấy thì hết sức siêng năng, thường lo gia nghiệp, trái với pháp thiện của người, được ban cho giáo pháp mà không tùy thuận, có nhiều suy nghĩ, đấm trước các mùi vị, được việc tốt lành mà không ưa thích, thường tạo nghiệp ác gây hại lẫn nhau, hưởng về các tri thức mới quen hay quen đã lâu thì thường nhớ đến việc ăn uống, thường ưa biết việc hay dở, phải trái của người khác, bàn luận thường ưa chống trái, các bậc phạm hạnh dạy bảo thì không lãnh thọ, thường nhìn lỗi người, không thấy lỗi mình nên bị coi rẻ. Người như vậy hợp với lời bàn luận chân chánh thường thì rất ít.

Này Di-lặc! Bồ-tát nào ưa tạo các nghiệp sẽ có hai mươi thứ lỗi lầm như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn nhắc lại ý nghĩa ấy nên nói kệ:

*Luôn trụ trong các nghiệp thấp hèn
Họ lìa xa các nghiệp cao đẹp
Trong giáo pháp ấy không rộng lớn
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Các Tỳ-kheo ưa thích đọc tụng
Bị họ khinh chê, không ngưỡng mộ
Người tu thiền định lìa bỏ họ*

Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Với nghiệp sinh tử thường siêng năng
Xa chốn giải thoát trụ trời buộc
Thức ăn thọ nhận không thanh tịnh
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Luôn luôn hướng đến các nghiệp đó
Nhận được vật gì cũng vui mừng
Thường siêng mong muốn nhận các vật
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Mến chuộng bạn bè có cùng hạnh
Tạp hạnh gần nhau nhiễm lẫn nhau
Giống như chim bị nhốt trong lồng
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Luôn luôn lo lắng các gia nghiệp
Tâm ý ưu sầu chưa từng vui
Có nói điều gì người chẳng nghe
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Dạy cho đạo đức không tùy thuận
Dù thuận giáo pháp nhưng chẳng thọ
Tuy có giới hạnh, không trọn vẹn
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Thường luôn ưu sầu, tâm không an
Với nghiệp thế tục tâm cần mẫn
Trí tuệ tịch tĩnh họ chẳng màng
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Họ thường có rất nhiều sự nghiệp
Luôn bị buộc chặt đủ các vị
Ở nơi nào cũng không biết đủ
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Thường vui thích ở chốn đông người
Người trí không thích nói với họ

*Thích nơi tạp nhạp giống như lừa
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Tâm thường sân hận, không thắm nhuần
Thêm lớn các nghiệp mãi không cùng
Họ bị ái nhiễm buộc chặt cứng
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Họ không nương tựa các Tôn giả
Nương người thế tục giúp lẫn nhau
Thấy người giữ giới thì phỉ báng
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Ngày đêm luôn nhớ đến các việc
Ăn uống, y phục và ngọa cụ
Chẳng muốn nghe nói về công đức
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Thích hỏi tốt đẹp, nghiệp thế gian
Siêng năng nói nhiều, họ ưa thích
Siêng tu thắng đức, họ không kính
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Say mê kinh doanh cùng bè bạn
Dùng thế lực mình lấn áp người
Những nghiệp ác ấy họ đều làm
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Luôn luôn ưa thích xét lỗi người
Lỗi của chính mình không tự biết
Thấy người có đức thường trêu chọc
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Đến đâu cũng bị người khinh chê
Người đến thỉnh pháp: Xin giảng thuyết
Trí không hiểu thấu, không phương tiện
Tạo đây các nghiệp có lỗi ấy.
Nên quán các lỗi như vậy rồi*

*Có các Bồ-tát thích nghiệp này
 Cần phải tạo nghiệp tối thắng ấy
 Tác các nghiệp đều chẳng mất.
 Xả bỏ ngàn tiền lấy một tiền
 Người có trí cần phải quả trách
 Người như vậy bị người khác chê
 Vì ưa tạo nghiệp thấp kém ấy.
 Cho nên người trí có phương tiện
 Đã vứt bỏ đi nghiệp thấp kém
 Người trí biết rồi tạo thượng nghiệp
 Nên được tất cả Phật khen ngợi.*

Khi ấy, Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát kia do trí tuệ thấp kém, tâm ý hẹp hòi, Đức Chánh Đẳng Giác đã nhọc công nhưng họ bỏ pháp tối thắng mà tạo các nghiệp nhỏ.

Đức Phật bảo:

–Này Di-lặc! Ta nay nói rõ cho ông, nêu bày cho ông. Vì các Bồ-tát kia không nương vào giáo pháp của Phật để xuất gia, nên không thể diệt độ, không thiền định, không đọc tụng kinh điển, không mong cầu đa văn.

Lại nữa, này Di-lặc! Các Đức Như Lai đã dạy: Diệt hết trí hành, tạo dựng trí trí, vì chuyên cần đầy đủ nên mới có thể biết rõ, không thể đem nghiệp của thế tục lường tính mà biết được. Đây chẳng phải người chuyên cần ưa nghe việc lưu chuyển trong sinh tử tức là việc lường tính tạo tác của thế gian, việc mua bán sắm của cải ở thế gian. Những việc đó Bồ-tát không được ham thích.

Này Di-lặc! Giả sử lường tính được sự chuyên cần của Bồ-tát, tạo dựng tháp bằng bảy báu đầy cả ba ngàn đại thiên thế giới này cũng không thể làm cho Ta hân hoan, chẳng phải cúng dường Ta, chẳng phải thừa sự Như Lai.

Này Di-lặc! Nhưng nếu có Bồ-tát thọ trì, đọc tụng kinh điển, thậm chí chỉ một bài kệ bốn câu, cùng tương ứng với trí tuệ thì người đó làm cho Ta hân hoan, là đã cúng dường và thừa sự Như Lai. Vì

sao? Nay Di-lặc! Vì đó là sự Đa văn đối với việc giác ngộ của các Đức Như Lai không hề vướng mắc vào các sự vật.

Nay Di-lặc! Nếu có Bồ-tát nào chuyên cần trong sự nghiệp đọc tụng của mình, mà có người làm náo loạn, khiến công việc tu tập hành hóa có nhiều chướng ngại thì họ không được phước đức. Vì sao? Vì ba loại phước thù thắng đều do trí phát khởi. Vì thế, nên Bồ-tát luôn chuyên cần trong sự nghiệp, đối với các Bồ-tát tinh tấn thọ trì đọc tụng không nên làm chướng ngại. Di-lặc! Ví như người tạo dựng sự nghiệp đầy khắp trong cõi Diêm-phù-đề thì số ấy là vô lượng, đối với một Bồ-tát chuyên cần tụng niệm thì nên cung cấp, phụng sự. Ví như các Bồ-tát chuyên cần tụng niệm đầy khắp trong cõi Diêm-phù-đề thì cần phải cung cấp phụng sự cho một vị thiền định. Ta nói rằng những Bồ-tát ấy đã khéo cung cấp. Người ấy đã tạo được vô lượng phước. Vì sao? Vì đó là sự chứng trí tối cao, tương ứng với trí tuệ đệ nhất nghĩa, không có gì trên nữa, nó là tối thượng, tối thắng, tối tôn trong tất cả thế gian.

Nay Di-lặc! Vì thế cho nên muốn được thiền định và tinh tấn thì cần phải tu tập trí nghiệp và đốc cầu sinh trụ xứ Bát nhã.

Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã vì các Bồ-tát nói rõ về các họa hoạn của việc ưa lời nói thế gian, của việc ưa nói nhiều, ưa ngủ nghỉ và các họa hoạn của việc ưa tạo tác nhiều nghiệp.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát phải nên quán xét về việc ưa hý luận như thế nào để sau khi như pháp quán hưởng đến hạnh tịch tĩnh?

Đức Phật bảo Di-lặc:

–Lời của người hý luận lược nói có hai mươi điều lỗi lầm, cần phải quán sát. Nếu nói rộng ra thì có vô biên. Hai mươi điều đó là gì?

Nay Di-lặc! Bồ-tát nhiều hý luận thấy trong giáo pháp nhiều hạnh không thích, đối với nhãn nhục thì lại giảm sút, huân tập sân hận, thiện căn chưa sinh không làm phát sinh, thiện căn đã sinh làm cho giảm sút, có tranh chấp gây oán hờn, sẽ bị đoản mạng, không đoan nghiêm, nói năng không trôi chảy, nghe người khác dạy giáo pháp tâm không an trụ, kinh pháp sắp giảng thuyết thì không nhớ,

các tri thức thiện đều lìa xa, mau chóng hòa hợp với tri thức ác, rơi vào đường khổ, trong mọi lúc đều nghe lời không vui, sinh ở nơi nào thường rơi vào lưới nghi, gần gũi tám nạn, trong pháp bạch tịnh mong cầu học hỏi có nhiều chướng ngại. Nay Di-lặc! Ta vì các Bồ-tát nhiều hý luận mà lược nói hai mươi lỗi như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn lặp lại ý nghĩa này nên nói kệ:

*Hiện pháp khổ sở, tâm không vui
Xa lìa nhãn nhục, giúp sân hận
Oan gia của họ đều hoan hỷ
Người hành hý luận có họa ấy.
Làm cho ma ác thêm vui vẻ
Quyến thuộc nhà ma cũng vui theo
Được bao điều thiện đều xả bỏ
Người hành hý luận có họa ấy.
Mong muốn tạo dựng các hạnh lành
Họ vì phóng dật nên không trụ
Hướng đến nẻo ác vì phóng dật
Người hành hý luận có họa ấy.
Vì không tin nên tâm khó phục
Sinh nhà hạ tiện, thường bị khinh
Lưới của họ luôn bị nói lấp
Người hành hý luận có họa ấy.
Nói pháp cho người tâm không trụ
Cho nên pháp ấy bị quên mất
Các tri thức thiện đều bỏ họ
Người hành hý luận có họa ấy.
Thường hòa hợp với các nghiệp ác
Ở trong các thừa rất khó tịnh
Nghe nói pháp ý không vui vẻ
Người hành hý luận có họa ấy.
Đối với các thiện, nhiều chướng ngại
Ở trong các hạnh nhiều oán hờn*

*Khi họ siêng năng, nhiều chướng ngại
Người hành hý luận có họa ấy.
Các họa như vậy bậc trí biết
Tất cả hý luận nên xả bỏ
Người hành hý luận khó đắc đạo
Vì thế không nên trụ hý luận.
Hãy chạy tránh xa nhiều do-tuần
Chỗ có hý luận và tranh chấp
Ta nay không thể ở một mình
Chỗ có phiền não trong khoảnh khắc.
Ta muốn xuất gia cầu lợi đức
Chớ gây tranh chấp sinh tâm ác
Không có ruộng vườn và buôn bán
Thì việc gì sinh tranh giành?
Không có nhà cửa các cửa cải
Vợ và con cái cùng nô tỳ
Không có nô bộc, được tự tại
Đã xuất gia rồi chớ tranh chấp.
Đã khoác trên mình chiếc ca-sa
Đã được ấn chứng là tịch tĩnh
Các ông đầy đủ công đức ấy
Xả việc hý luận sẽ sinh nhĩn.
Tâm như rắn độc, như La-sát
Sẽ sinh địa ngục, quỷ, súc sinh
Người hành hý luận dễ vào đó
Cho nên giải thoát, sinh tinh tấn.
Có các khổ não hại, trói buộc
Oán thù quả trách, trói đánh đập
Cùng nhau tụ tập rồi tranh luận
Ở thế gian này đều như vậy.
Nếu có hòa hợp, oán khó sinh*

Người sống hòa hợp thêm danh tiếng
 Người sống hòa hợp được yêu mến
 Sao người có trí không hòa hợp?
 Tìm lỗi lầm người không dễ được
 Quyến thuộc không từng phá hoại nhau
 Bàn bè của họ không ly tán
 Lìa hý luận thuận theo lời dạy.
 Trong thừa an lạc sẽ được tịnh
 Được giải thoát hoàn toàn nghiệp chướng
 Hàng phục ma và cả quân ma
 Bị người phỉ báng nên sinh nhẫn.
 Nếu hý luận thì nhiều họa hoạn
 Người không hý luận đức khó lường
 Ta đã chỉ dạy rõ như vậy
 Muốn giác ngộ phải sinh tâm nhẫn.

Khi ấy Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Chỉ có Đức Như Lai mới nói ra các phiền não này. Bạch Thế Tôn! Có Bồ-tát nào nghe việc phát hiện nêu rõ các phiền não như vậy mà sinh sự nhàm chán chẳng? Ở trong nẻo hành của phiền não có đoạn trừ chẳng?

Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Này Di-lặc! Ở đời vị lai năm trăm năm sau, có ít người tu tập Bồ-tát thừa, dứt sạch nẻo hành phiền não, nhiều người có tâm ương ngạnh, không kính trọng, ngã mạn, tự cao, tạo các sự phân biệt, không thể tu tập. Cho nên ma Ba-tuần hiện hình làm Tỳ-kheo, đi đến trước mặt họ phá hoại, nói như vậy: Các kinh này là văn của người khác, chẳng phải là lời của Như Lai giảng nói. Vì sao? Vì kinh này chỉ nói các công đức mà không nói về bỉ thử. Khi đó chúng kia đã bị phá phách như thế nên đối với lời nói của Như Lai trong các kinh họ khởi nghi ngờ lại phát sinh sự tranh cãi, không chịu thọ trì, không giảng nói cho mọi người, cũng không tu tập. Nhưng họ là những người ngu si, không biết như vậy mà còn cho rằng: “Đây là quả báo của các nghiệp, chúng ta sẽ không thể chứng công đức như vậy”.

Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai khen ngợi Đức Như Lai A-di-đà phát mười loại tâm, trong đó đều tùy theo tâm niệm của chúng sinh mà phát khởi, như có niệm muốn sinh về cõi kia thì được sinh về cõi kia.

Bạch Thế Tôn! Mười loại phát tâm sinh về cõi kia là gì?

Đức Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Những người phát tâm chẳng phải là người thiếu trí, mà họ phát tâm là vì việc lớn. Nếu ai muốn được sinh về thế giới của Đức Phật A-di-đà thì vì tất cả chúng sinh mà phát tâm từ bi, không sinh sân hận, thì sẽ sinh về thế giới của Đức Phật A-di-đà Như Lai. Vì tất cả chúng sinh, sinh tâm từ bi nên sinh về cõi kia, lìa các sự sát hại, thọ trì chánh pháp. Do phát tâm này nên sinh về cõi ấy. Do phát tâm xả bỏ thân mạng, không chấp trước tất cả các pháp nên sinh về cõi kia. Phát tâm nhẫn nhục sâu xa, thực hành tín thanh tịnh, nhờ phát tâm này nên sinh về cõi ấy. Không nhiễm chấp nơi danh tiếng, lợi dưỡng, đạt được nhất thiết trí quý báu. Do phát tâm này nên sinh về cõi kia, được tất cả chúng sinh quý kính. Do phát tâm không quên mất nên sinh về cõi kia, không kinh, không sợ, không thích lời nói phạm tục. Do phát tâm này nên sinh về cõi kia, nhập vào Bồ-đề phần vun trồng các căn lành. Do phát tâm này nên sinh về cõi kia, nhưng không lìa niệm Phật. Do phát tâm này nên sinh về cõi kia, xa lìa các tướng.

Này Di-lặc! Đó là mười loại phát tâm. Nếu Bồ-tát nào phát một niệm đầy đủ các tâm ấy thì sẽ vãng sinh đến thế giới của Đức Phật A-di-đà. Nếu không được sinh thì không có điều ấy.

Bấy giờ, Trưởng lão A-nan bạch Phật:

–Hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Như Lai giảng nói pháp căn bản này là để thức tỉnh các Bồ-tát.

Đức Thế Tôn khen ngợi Trưởng lão A-nan:

–Hay thay, hay thay! Này A-nan! Cho nên Bồ-tát hiểu biết về bản pháp này thì phải thọ trì như vậy.

Khi Đức Phật giảng nói kinh này xong, Bồ-tát Di-lặc và Trưởng lão A-nan đều vô cùng vui mừng, sáu mươi vị hành Bồ-tát và các thiện nam v.v... tất cả đều dứt hết nghiệp chướng, hoan hỷ phụng

hành, đánh lễ, lui ra.

